

Chi tiết mã HS 4809

Mã HS	4809
Mô tả hàng hóa	Giấy than, giấy tự nhân bản và các loại giấy sao chép hoặc giấy chuyển khác (kể cả giấy đã tráng hoặc thấm tẩm dùng cho giấy nén nhân bản hoặc các tấm in offset), đã hoặc chưa in, dạng cuộn hoặc tờ
Đơn vị	
Thời điểm tạo	31/10/2026 19:30:00
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 - BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/4809/

3 dòng thuế thuộc 4809

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
4809.20.00	Giấy than, giấy tự nhân bản và các loại giấy sao chép hoặc giấy chuyển khác (kể cả giấy đã tráng hoặc thấm tẩm dùng cho giấy nén nhân bản hoặc các tấm in offset), đã hoặc chưa in, dạng cuộn hoặc tờ / - Giấy tự nhân bản	kg	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
4809.90.10	Giấy than, giấy tự nhân bản và các loại giấy sao chép hoặc giấy chuyển khác (kể cả giấy đã tráng hoặc thấm tẩm dùng cho giấy nén nhân bản hoặc các tấm in offset), đã hoặc chưa in, dạng cuộn hoặc tờ / - Loại khác: / - - Giấy than và các loại giấy sao chép tương tự	kg	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)
4809.90.90	Giấy than, giấy tự nhân bản và các loại giấy sao chép hoặc giấy chuyển khác (kể cả giấy đã tráng hoặc thấm tẩm dùng cho giấy nén nhân bản hoặc các tấm in offset), đã hoặc chưa in, dạng cuộn hoặc tờ / - Loại khác: / - - Loại khác	kg	30%	20%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.